

HỖ TRỢ GIÁO VIÊN DẠY HỌC TRỰC TUYẾN TRONG BỐI CẢNH DỊCH BỆNH COVID-19: KINH NGHIỆM TỪ NHẬT BẢN, HÀN QUỐC VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Nguyễn Sơn Hải

Cục Công nghệ thông tin - Bộ Giáo dục và Đào tạo
Email: hai90635.1@gmail.com

Article history

Received: 28/02/2022

Accepted: 22/3/2022

Published: 05/4/2022

Keywords

Teachers, general education,
online teaching, Covid-19,
Vietnam

ABSTRACT

The Covid-19 epidemic has greatly affected general education institutions in the implementation of their school year tasks. The Ministry of Education and Training, the Provincial Department/ District Department of Education and Training and other organizations have been actively supporting general education institutions. However, there is a need for a study to evaluate and analyze the current situation of online teaching implementation of general education institutions. This study introduces the experience of supporting school teachers in Japan and Korea in the context of the Covid-19 epidemic; then analyzes the actual situation of implementing online teaching in the context of the Covid-19 epidemic in Vietnamese schools, thereby proposing solutions to support general education institutions in general and teaching staff in particular in organizing and implementing online teaching in the new normal context.

1. Mở đầu

Việt Nam đã trải qua 4 “làn sóng” Covid-19 với mức độ lây nhiễm tăng dần. Các ca nhiễm trong đại dịch đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt của đời sống, trong đó có giáo dục. Nhiều quốc gia đã phải thay đổi các chương trình, kế hoạch, hoạt động giáo dục như cho HS tạm dừng đến trường, đóng cửa trường học để đảm bảo các biện pháp phòng tránh dịch. Với chính sách “tạm dừng đến trường, không dừng học”, Bộ GD-ĐT đã ban hành các công văn hướng dẫn các cơ sở giáo dục (CSGD) chuyển từ dạy học trực tiếp sang dạy học trực tuyến qua các văn bản như: Công văn số 793/BGDĐT-GDTrH ngày 12/3/2020 về việc tăng cường dạy học qua Internet, trên truyền hình trong thời gian nghỉ học để phòng, chống Covid-19; Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với CSGD phổ thông, CSGD thường xuyên trong thời gian HS nghỉ học ở trường vì Covid-19 năm học 2019-2020 (Bộ GD-ĐT, 2020a, 2020b).

Theo báo cáo của Bộ GD-ĐT, toàn ngành Giáo dục đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các hoạt động quản lý, dạy và học; lần đầu tiên, đã xây dựng cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, được triển khai tại 63/63 sở GD-ĐT, 710 phòng GD-ĐT, thu thập được 22 triệu hồ sơ HS, 1,5 triệu hồ sơ GV, nhân viên và cán bộ quản lý từ 53.000 trường học và thông tin về cơ sở vật chất, nhà vệ sinh trường học. Cụ thể, Việt Nam có 79,7% HS phổ thông được học trực tuyến. Tỷ lệ này cao hơn mức trung bình chung của các nước OECD (67,5%). Bộ GD-ĐT đã chỉ đạo các nhà trường dạy học qua Internet, trên truyền hình; tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn cho các HS, GV trong quá trình dạy học qua Internet; ban hành kịp thời hướng dẫn tinh giản chương trình giáo dục phổ thông. Nhiều tỉnh thành trên cả nước đã tổ chức dạy học trực tuyến cho HS với quy mô và mức độ khác nhau ở các đợt dịch. Không thể phủ nhận những cố gắng nỗ lực của toàn ngành giáo dục trong việc thúc đẩy giáo dục trực tuyến nhằm đảm bảo cơ hội và chất lượng học tập cho HS trong mùa dịch. Có thể thấy, Việt Nam đã có thành tựu nhất định trong việc tổ chức dạy học trực tuyến cho HS, mặc dù thực tế triển khai vẫn còn nhiều vấn đề cần cải thiện.

Nghiên cứu này giới thiệu kinh nghiệm hỗ trợ GV của Nhật Bản và Hàn Quốc trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19; tiếp đó là phân tích thực trạng triển khai dạy học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam ở các trường phổ thông, từ đó đề xuất các giải pháp hỗ trợ các CSGD phổ thông nói chung và GV CSGD phổ thông nói riêng trong hoạt động tổ chức, triển khai dạy học trực tuyến trong trạng thái bình thường mới.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Hỗ trợ giáo viên trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19

Beteille và cộng sự (2020) chỉ ra 3 nguyên tắc để hỗ trợ GV hiệu quả trong dịch bệnh Covid-19, đó là: (1) Hỗ trợ khả năng phục hồi của GV; (2) Hỗ trợ GV về mặt chuyên môn; (3) Hỗ trợ GV về mặt công nghệ/kỹ thuật.

2.1.1. Hỗ trợ khả năng phục hồi của giáo viên

Dịch bệnh Covid-19 có khả năng làm căng thẳng tâm lý tất cả mọi người và GV không phải là ngoại lệ. GV cũng phải đối mặt với căng thẳng gia tăng do sự bất ổn tài chính, lo lắng cho sự an toàn của những người thân và lo lắng về những gì sẽ xảy ra trong tương lai. Ngoài ra, GV còn chịu rất nhiều áp lực do chuyển từ mô hình học tập truyền thống sang học tập trực tuyến hoặc theo hình thức kết hợp. Một số GV có thể cảm thấy “quá tải” vì khối lượng công việc cần phải thực hiện.

Nhiệm vụ đầu tiên của nhà trường khi dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp đó là quan tâm đến sức khỏe tinh thần của đội ngũ GV. Khá nhiều nghiên cứu trong năm 2020 và 2021 đề cập đến sức khỏe tinh thần của GV, đặc biệt nghiên cứu nguyên nhân dẫn đến tình trạng căng thẳng hoặc kiệt sức của GV. Pressley (2021) nghiên cứu các yếu tố góp phần tạo nên sự kiệt sức của GV, như nỗi lo về việc sử dụng công nghệ dạy học, nỗi lo giao tiếp với phụ huynh HS, nỗi lo vì quản lý của lãnh đạo nhà trường hoặc cơ quan cấp trên, nỗi lo về an toàn tài chính của bản thân... Sokal và cộng sự (2020) chỉ ra rằng, không phải GV nào đầy đủ nguồn lực cũng không bị kiệt sức sau đại dịch.

2.1.2. Hỗ trợ giáo viên về mặt chuyên môn

Dịch bệnh Covid-19 tác động đến hình thức dạy và học. Việc chuyển từ mô hình dạy học trực tiếp sang mô hình kết hợp hoặc hoàn toàn trực tuyến là một trong những thử thách đối với đội ngũ GV, vì vậy cần có những hỗ trợ để đảm bảo công tác giảng dạy vẫn đạt hiệu quả. Wang (2021) đã đề xuất một mô hình thiết kế bài giảng đơn giản gọi là CAFE - *Content, Activities, Facilitation, & Evaluation* dành cho cấp THPT. Rap và cộng sự (2020) chỉ ra rằng hầu hết GV sẵn sàng chấp nhận việc dạy học trực tuyến, sẵn sàng giúp đỡ nhau trong quá trình này nhưng vai trò của cộng đồng phát triển chuyên môn và lãnh đạo nhà trường cần phải phát huy hơn nữa. Collie và Martin (2020) thì có cách nhìn tổng quan hơn khi kêu gọi các quốc gia quan tâm đến phúc lợi và hạnh phúc của đội ngũ GV. Collie và Martin (2020) gợi ý rằng cần phải đảm bảo duy trì kết nối xã hội cho đội ngũ GV, GV cần chuẩn bị tâm lý và luyện tập khả năng thích ứng đối với sự thay đổi của môi trường cũng như sự thay đổi trong nhu cầu học tập của HS, phụ huynh HS và cả các yêu cầu từ các cấp quản lý.

2.1.3. Hỗ trợ giáo viên về mặt công nghệ/kỹ thuật

Dịch bệnh Covid-19 yêu cầu GV phải có kỹ năng công nghệ như một phần tất yếu trong công việc của họ. Để GV sử dụng công nghệ thì họ phải có công nghệ, có cơ sở vật chất, thiết bị phù hợp. Như vậy, cần phải có sự hỗ trợ đối với GV để đảm bảo thực hiện được chương trình giáo dục nhà trường. Kinh nghiệm của một số nước đó là tạo điều kiện để các GV giỏi có thể cung cấp các bài học qua video và radio trên đài phát thanh/ truyền hình quốc gia.

Pozo-Rico và cộng sự (2020) cho rằng trong đại dịch Covid-19, cần phải bồi dưỡng cho GV về CNTT liên quan đến việc áp dụng công nghệ trong giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của HS, quản lý kết quả học tập. Thạch và cộng sự (2021) đã chỉ ra các yếu tố chính ảnh hưởng đến sự hài lòng của giảng viên là sự tương tác của họ với sinh viên, kỹ năng công nghệ, sự hỗ trợ của nhà trường và hành vi trực tuyến của sinh viên.

2.2. Kinh nghiệm hỗ trợ giáo viên của Nhật Bản và Hàn Quốc trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19

2.2.1. Kinh nghiệm của Nhật Bản

Trong bối cảnh đại dịch, Nhật bản thực hiện 04 giải pháp chủ yếu sau: (1) Học liên tục trong thời gian trường học tạm thời đóng cửa; (2) Từng bước mở lại trường học ở những địa phương có thể thực hiện mở cửa; (3) Hỗ trợ HS, nhà trường quay trở lại học tập bình thường bằng mọi cách có thể; (4) Đảm bảo việc học có thể được thực hiện ở trường càng nhiều càng tốt thông qua các biện pháp đối phó linh hoạt, phù hợp với từng trường, từng địa phương.

Kể từ khi mở cửa trở lại, các trường học Nhật Bản đã thực hiện các biện pháp như đảm bảo tỉ lệ đi học trở lại, thiết kế lại thời khóa biểu và rút ngắn các kì nghỉ dài để cung cấp cho HS cơ hội tiếp cận giáo dục đồng thời tập trung hết sức vào việc ngăn chặn sự lây lan của Covid-19. Các trường học cũng đang hỗ trợ việc học tập của HS bằng cách cung cấp các hướng dẫn học tập/giảng dạy bổ sung cho các em chưa nắm bắt được đầy đủ nội dung theo các mục tiêu của chương trình giáo dục.

Các biện pháp đặc biệt có thể được thực hiện khi vẫn còn khó khăn để hoàn thành chương trình giảng dạy như đã định, trường học của Nhật Bản được phép: - Chuyển một số nội dung học tập từ năm nay sang 1 hoặc 2 năm trong tương lai; - Vẫn ưu tiên tổ chức các hoạt động học tập trong các giờ học ở trường.

Để cung cấp cho các trường học trên toàn quốc nguồn nhân lực và vật chất cần thiết để đảm bảo việc học tập hiệu quả, Chính phủ Nhật Bản đã chỉ định một số lượng lớn GV bổ sung, nhân viên hỗ trợ trường học (chẳng hạn như các giáo viên về hưu nhưng vẫn đảm bảo sức khỏe, GV từ các trung tâm luyện thi, SV sư phạm,...). Chính phủ cũng đang cung cấp cho tất cả các trường tiểu học, THCS và THPT trên toàn quốc các gói hỗ trợ/tài trợ tài chính để hỗ trợ mở cửa trở lại nhằm đưa ra các biện pháp đối phó nhanh chóng, linh hoạt chống lại Covid-19 và đảm bảo chất lượng

học tập. Đặc biệt, các y tá sẽ được chỉ định đến các trường học nơi HS cần chăm sóc y tế đáng kể, tùy thuộc vào tình hình Covid-19 và sau khi tham khảo ý kiến của các bác sĩ trường học.

Theo Chương trình Trường học GIGA, Chính phủ cũng đang “tăng tốc” chuẩn bị phần cứng, phần mềm và nhân sự theo cách tích hợp để thực hiện kế hoạch “Mỗi HS một máy tính” và “Internet tốc độ cao cho tất cả trường học trên cả nước” vào thời gian sớm nhất có thể, cũng như thiết lập môi trường giao tiếp kết nối với nhà của HS. Mục tiêu là, cung cấp một môi trường cho phép mọi trẻ em có thể học trực tuyến tại nhà. Đối với các hộ gia đình có thu nhập thấp, các khoản hỗ trợ thanh toán bổ sung đặc biệt sẽ được thực hiện để giúp trang trải chi phí liên lạc (Internet, điện thoại) thông qua sử dụng các chương trình trợ cấp. Ngoài ra, có các gói hỗ trợ riêng cho HS cuối cấp như lớp 5, lớp 9 và lớp 12 để các em không bị gián đoạn học tập và hỗ trợ đặc biệt cho các gia đình không thể chuẩn bị môi trường CNTT phù hợp cho con em của họ học tập từ xa.

Để hỗ trợ GV, Chính phủ đã tiến hành: - Triển khai các cuộc điều tra, phỏng vấn sâu về nhu cầu hỗ trợ của GV trên toàn quốc; - Giảm thiểu các thủ tục hành chính cho đội ngũ GV; - Cung cấp các video hỗ trợ học tập trên 01 trang web riêng và tạo tài liệu học tập để giúp HS lưu giữ những gì học được; - Cung cấp khóa học online đặc biệt cho các HS cuối cấp, đặc biệt quan tâm đến HS cuối cấp lớp 5 và lớp 12; - Phối hợp với các trường sư phạm, các địa phương lựa chọn GV giỏi để thực hiện các bài giảng videos trực tuyến; - Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lí học tập chung cho các HS trên toàn quốc.

2.2.2. Kinh nghiệm của Hàn Quốc

Để đảm bảo an toàn sức khỏe cho HS và bảo vệ quyền được học tập, Bộ Giáo dục Hàn Quốc quyết định triển khai lớp học trực tuyến ở tất cả các trường tiểu học, THCS và THPT trên toàn quốc. Một điều thuận lợi cho việc triển khai dạy học trực tuyến ở Hàn Quốc đó là: 99,7% hộ gia đình Hàn Quốc có quyền truy cập Internet; 99,9% thanh - thiếu niên Hàn Quốc sử dụng Internet (Thống kê của Bộ Khoa học và CNTT truyền thông Hàn Quốc năm 2019). Hàn Quốc đã triển khai nhiều biện pháp khuyến khích EBS (Hệ thống phát thanh giáo dục) bổ sung nhiều kênh truyền hình giáo dục hơn để hỗ trợ các nhu cầu cụ thể khác nhau. Khoảng 50.000 tài nguyên, tài liệu học tập đã được thêm vào trên các nền tảng học tập trực tuyến và rất nhiều nội dung miễn phí đã được phát triển theo quan hệ đối tác công tư.

Nội dung do nhà nước hỗ trợ phát triển: 5.500 nội dung trên Trang web Học tập điện tử KERIS; 43.000 nội dung trên EBS; sách giáo khoa được chính phủ phê duyệt và cho phép dưới dạng sách điện tử (497 cuốn); sách giáo khoa kĩ thuật số (134 cuốn). Nội dung do tư nhân phát triển: Sách âm thanh trên hệ thống Naver; Tải lên Trang web Học tập điện tử của KERIS (3.000 nội dung bằng tiếng Hàn, tiếng Anh, toán học, nghiên cứu xã hội, khoa học và lịch sử); các bài giảng video,...

Tại các địa phương, chính quyền yêu cầu các trường học thực hiện tốt dạy học trực tuyến chia sẻ kinh nghiệm, học liệu cho các trường khác trong cùng địa phương. GV tự nguyện chia sẻ thông tin về cách cải thiện kĩ năng giảng dạy trực tuyến của họ bằng cách tham gia vào cộng đồng GV. Chính phủ đã cung cấp các hướng dẫn giáo dục trực tuyến và tạo trang web “School-On” để hỗ trợ GV nâng cao năng lực của họ. Trang web “School-On” cung cấp cho GV thông tin về cách sử dụng các nền tảng và công cụ học tập trực tuyến, đồng thời khuyến khích họ chia sẻ các ý tưởng liên quan đến việc giảng dạy trực tuyến và quản lí lớp học. Thiết lập: “Teacher-On” được điều hành bởi một nhóm tình nguyện viên, hỗ trợ các GV đồng cấp có thể gặp bất kì khó khăn nào trong việc giảng dạy trực tuyến bằng cách cung cấp dịch vụ khắc phục sự cố theo thời gian thực và chia sẻ các phương pháp hay nhất bằng cách gọi điện trực tiếp/gọi điện face-time và nhiều biện pháp khác.

Thiết lập cơ chế tư vấn hỗ trợ: “1-1”: Bất kì GV nào gặp khó khăn trong quá trình sử dụng công nghệ dạy học trực tuyến sẽ được 01 tình nguyện viên có kinh nghiệm liên hệ trực tiếp hỗ trợ giúp đỡ. Xây dựng “Cộng đồng 10.000 GV tiêu biểu”: Cộng đồng này khuyến khích GV chia sẻ ý tưởng và thông tin về giáo dục trực tuyến và đưa ra lời khuyên để giải quyết bất kì khó khăn nào họ gặp phải trong quá trình giảng dạy trực tuyến. Cộng đồng này hỗ trợ giáo dục trực tuyến bằng cách cung cấp một kênh giao tiếp tương tác theo thời gian thực giữa 17 Văn phòng Giáo dục cấp tỉnh, 10.000 GV tiêu biểu trên toàn quốc và các tổ chức liên quan, bao gồm cả Bộ Giáo dục. Với sự hợp tác của Bộ Khoa học và CNTT, Cơ quan Thống kê Hàn Quốc, chính quyền địa phương và 17 Văn phòng Giáo dục tỉnh và thành phố cùng với các công ty tư nhân, Bộ Giáo dục cung cấp thiết bị kĩ thuật số và trợ cấp phí thuê bao Internet cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để hỗ trợ đầy đủ cho tất cả sinh viên với các lớp học trực tuyến trên toàn quốc.

Lớp 1 và lớp 2 của trường tiểu học: Để xem xét các giai đoạn phát triển của HS, HS lớp dưới được cung cấp gói học tập và được hướng dẫn xem các kênh truyền hình EBS để phục vụ cho việc học của mình thay vì truy cập trực tuyến bằng các thiết bị kĩ thuật số. HS lớp 1 được hướng dẫn xem các kênh truyền hình giáo dục để học tiếng Hàn Quốc. HS khuyết tật được cung cấp nhiều hỗ trợ có mục tiêu khác nhau để đáp ứng các nhu cầu cụ thể. Ví dụ: một

trang web đã được thiết lập để hỗ trợ và các HS này được cung cấp các gói và tài liệu học tập cùng với các chuyên viên hỗ trợ tận nhà. Ngoài ra, với sự hợp tác của các bộ ngành liên quan, các dịch vụ chăm sóc trẻ khẩn cấp và chăm sóc trẻ tại nhà được cung cấp tại các cơ sở chăm sóc trẻ dựa vào cộng đồng.

2.3. Thực trạng dạy học trực tuyến tại Việt Nam và hỗ trợ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức, triển khai dạy học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19

Bộ GD-ĐT đã ban hành các thông hướng dẫn về dạy học trực tuyến gồm: Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT quy định về ứng dụng CNTT trong dạy học trực tuyến đối với các CSGD đại học. Bộ GD-ĐT cũng đã ban hành các công văn hướng dẫn dạy học qua Internet, dạy học trên truyền hình; hướng dẫn đảm bảo an ninh, an toàn trong dạy học trực tuyến; hướng dẫn bảo đảm chất lượng đào tạo từ xa trong thời gian phòng chống dịch Covid-19 đối với các CSGD đại học.

Năm 2020, Bộ GD-ĐT đã ký Chương trình hợp tác với Bộ Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp CNTT và viễn thông ký cam kết và đã tham gia hỗ trợ ngành Giáo dục về phần mềm dạy học trực tuyến, ưu đãi đường truyền Internet. Trong thời gian dịch bệnh Covid vừa qua, gần 80% HS ở Việt Nam được tiếp cận dạy học trực tuyến ở các mức độ khác nhau. Có 14 kênh truyền hình của trung ương và địa phương thường xuyên phát chương trình ôn tập và dạy học. Kho học liệu của Bộ đã được bổ sung bài giảng, học liệu và kết nối với Hệ Tri thức Việt số hóa chia sẻ dùng chung cho cả nước (hiện nay có gần 7.000 bài giảng trực tuyến, trong đó có 1.500 video bài giảng trên truyền hình có chất lượng). Tuy nhiên, phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến ở các nhà trường còn tình trạng sử dụng manh mún, tự phát; trong cùng một trường học còn dùng nhiều loại phần mềm, mỗi GV dùng một bộ phần mềm khác nhau, gây khó khăn cho HS, khó khăn trong quản lý lớp học, quản lý chất lượng dạy học và giám hiệu quá dạy học trực tuyến.

- Về học liệu số: hầu hết GV phải tự soạn học liệu để sử dụng, nhiều học liệu có chất lượng tốt (trong GV) nhưng còn hạn chế sự chia sẻ sử dụng rộng rãi; học liệu được tổ chức lưu trữ manh mún từ nhiều nguồn, khó kiểm soát chất lượng và khó khăn trong tra cứu sử dụng; chất lượng bài giảng trong Kho học liệu số của Ngành chưa tốt (do thu thập từ các cuộc thi từ năm 2016 trở về trước), cập nhật học liệu không kịp thời, chưa cung cấp đầy đủ bài giảng các môn học, tiết học theo chương trình giáo dục phổ thông; thời lượng một tiết học trực tuyến cần được tính toán (giảm) cho khoa học; kết hợp các phương pháp tổ chức dạy học trực tuyến (off-line kết hợp online, trực tuyến đồng thời kết hợp với trực tuyến không đồng thời) cần được phổ biến có sự thống nhất trong GV dùng hiệu quả.

- Về tập huấn GV: hướng dẫn cho HS về dạy học trực tuyến: các Sở GD-ĐT, nhà trường chưa thực sự coi trọng triển khai; tập huấn GV còn manh mún, dựa nhiều vào cộng đồng GV hỗ trợ lẫn nhau và GV tự học; nhiều GV còn lúng túng về kỹ năng quản lý lớp học trực tuyến; điều kiện đảm bảo cho HS tham gia hoạt động dạy học trực tuyến chưa được quan tâm tốt.

- Về thiết bị dạy học trực tuyến và dịch vụ Internet: còn thiếu rất nhiều thiết bị dùng để dạy học trực tuyến, đặc biệt là thiết bị cho HS (ngay ở thành thị, một gia đình có 2 con học trực tuyến, bố mẹ cũng phải làm việc trực tuyến, cũng rất khó khăn về thiết bị), tiêu chuẩn thiết bị để phù hợp với lứa tuổi còn khó khăn; chi phí cho dạy học trực tuyến qua Internet 3G và 4G là rất đắt đỏ, một số nhà mạng miễn phí dịch vụ 3G nhưng phải dùng dịch vụ phần mềm của họ; chất lượng Internet quốc gia ở nhiều địa phương còn chưa tốt (cục bộ), gây khó khăn cho dạy học trực tuyến.

Công tác quản lý, tổ chức triển khai dạy học trực tuyến còn chưa thực hiện tốt ở nhiều nhà trường: chưa có kế hoạch triển khai, chưa quan tâm đến tập huấn đội ngũ GV, chưa quan tâm đến đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học trực tuyến của GV và HS, sự phối hợp với gia đình trong tổ chức dạy học trực tuyến,...; tổ chức dạy học trực tuyến đối với HS tiểu học còn khó khăn.

2.3.1. Hỗ trợ từ Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trong thời gian qua, Bộ GD-ĐT liên tục có các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo liên quan đến thực hiện chương trình giáo dục nhà trường của các CSGD phổ thông trong bối cảnh bệnh dịch Covid-19. Ngày 30/3/2021, Bộ GD-ĐT ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong CSGD phổ thông và CSGD thường xuyên chính thức được ban hành là cơ sở để các CSGD phổ thông thực hiện chương trình giáo dục nhà trường thông qua hình thức trực tuyến (Bộ GD-ĐT, 2021). Đây là một văn bản vô cùng quan trọng, lần đầu tiên công nhận hình thức này trong CSGD phổ thông. Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Bộ GD-ĐT đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, CSGD tổ chức thực hiện các giải pháp ứng phó với dịch Covid-19, bảo đảm chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục. Bộ GD-ĐT đã ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Trong đó, giao quyền chủ động cho các tỉnh,

thành phố quyết định kế hoạch thời gian năm học của địa phương phù hợp với tình hình thực tiễn, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh hiện nay. Bộ GD-ĐT đã có công văn chỉ đạo các Sở GD-ĐT thực hiện tiếp nhận, tạo điều kiện học tập cần thiết cho HS học tập tại nơi cư trú do dịch Covid-19; cấp giấy xác nhận kết quả rèn luyện và học tập cho HS khi HS quay lại trường cũ bảo đảm chính xác, công bằng, minh bạch, đúng quy định.

Việc xây dựng kho học liệu bài giảng online để sử dụng thường xuyên, lâu dài cho các đối tượng HS cũng là yêu cầu được lãnh đạo Bộ GD-ĐT đề ra. Thời gian qua và hiện nay, Bộ GD-ĐT đang xây dựng, bổ sung hệ thống bài giảng điện tử cho các lớp học/cấp học, để hỗ trợ nhà trường, GV, HS sử dụng lâu dài. Song song với kho học liệu dùng chung cho cả nước đó, nếu mỗi địa phương tiếp tục có hệ thống bài giảng điện tử riêng, sẽ làm phong phú thêm nguồn học liệu HS có thể tiếp cận và lựa chọn để phù hợp với năng lực, nhu cầu của bản thân, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục tới từng em. Bộ GD-ĐT gửi Lịch phát sóng dạy học trên truyền hình VTV7 đến các Sở GD-ĐT và thông báo trên cổng thông tin của Bộ. Mở chuyên mục Hỗ trợ dạy học trực tuyến trên website Bộ GD-ĐT để liên kết đến các nguồn học liệu số, bài giảng điện tử (E-learning và bài giảng dạy học trên truyền hình), thông tin hướng dẫn lựa chọn phần mềm dạy học trực tuyến; lịch phát sóng dạy học trên truyền hình của tất cả các đài trên cả nước.

Bộ GD-ĐT đã tổ chức xây dựng, lựa chọn hệ thống bài giảng đảm bảo chất lượng để tổ chức dạy học trực tuyến và phát sóng trên truyền hình theo môn học, cấp học để các CSGD tổ chức cho HS học tập phù hợp với kế hoạch dạy học của địa phương. Bộ GD-ĐT đã làm việc với Đài truyền hình Việt Nam (kênh VTV1, VTV2, VTV7) để tổ chức sản xuất bài giảng và phát sóng trên truyền hình, trong đó ưu tiên cho lớp 1, lớp 2 là những đối tượng khó thực hiện việc học trực tuyến. Các kênh truyền hình tỉnh, thành phố thực hiện tiếp sóng hoặc phát lại các chương trình này trong các khung giờ phù hợp trên sóng truyền hình địa phương.

Xây dựng và ban hành cẩm nang dạy học trực tuyến cho cán bộ quản lý, GV sử dụng trong dạy học. Tổ chức 5 đợt tập huấn với gần 9.000 GV phổ thông tại 63 tỉnh, thành phố nhằm nâng cao năng lực dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình. Tổ chức tập huấn về dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình cho cán bộ quản lý giáo dục, GV cấp tiểu học sử dụng nền tảng công nghệ Microsoft Teams; tập huấn hướng dẫn GV xây dựng, sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến để hướng dẫn cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non; xây dựng kho video, audio, cẩm nang hướng dẫn cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em mầm non tại gia đình.

Theo Bộ GD-ĐT, việc kiểm tra, đánh giá định kỳ bằng hình thức trực tuyến còn mới, do đó việc chuẩn bị cần chu đáo để đáp ứng được các yêu cầu quy định. Nhà trường phải tính toán phương án có thể giám sát được quá trình làm bài để bảo đảm quá trình làm bài đó là của HS, đúng thời gian quy định, nhằm đánh giá đúng năng lực của các em đồng thời bảo đảm sự công bằng. Hiện, tình hình dịch Covid-19 diễn ra rất phức tạp, các nhà trường nên linh hoạt điều chỉnh lịch ôn tập, kiểm tra, đánh giá định kỳ của đơn vị mình.

Bộ GD-ĐT phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông phát động phong trào “Sóng và máy tính cho em”, kêu gọi các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, cá nhân chung tay ủng hộ, hỗ trợ kinh phí, thiết bị, dịch vụ, giải pháp cho hoạt động dạy học trực tuyến, miễn giảm giá cước nhằm hỗ trợ các CSGD, GV, HS, sinh viên có thể tiếp cận được với công nghệ tốt nhất, an toàn nhất, dễ dàng nhất, đặc biệt là các trường ở vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số. Bộ GD-ĐT đang phối hợp với Bộ Y tế xây dựng hướng dẫn an toàn trường học trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch Covid-19.

2.3.2. Hỗ trợ từ các Sở Giáo dục và Đào tạo

Các Sở GD-ĐT cho phép các trường điều chỉnh kế hoạch thời gian năm học. Theo đó, các cấp học mầm non, tiểu học, THCS, THPT, giáo dục thường xuyên nghỉ hè sớm. Nhiệm vụ năm học còn lại sẽ thực hiện vào thời gian nghỉ hè khi tình hình dịch bệnh ổn định, HS có thể đến trường tiếp tục học tập. Đối với cấp tiểu học, nhất là các lớp 1, 2, 3, việc học trực tuyến nhận được sự quan tâm của dư luận xã hội nhiều nhất bởi đây là lứa tuổi còn nhỏ, khó tập trung, cần sự quan tâm, hỗ trợ của phụ huynh HS và GV.

Nhiều Sở GD-ĐT đã phải đẩy nhanh tiến độ kiểm tra, điều chỉnh khung thời gian năm học hoặc kiểm tra theo hình thức trực tuyến. Căn cứ điều kiện thực tế, lãnh đạo các CSGD sẽ thực hiện rà soát, phân loại HS đáp ứng về phương tiện, đường truyền để quyết định lựa chọn; tổ chức kiểm tra trực tuyến hoặc thông qua vấn đáp trực tiếp qua điện thoại nếu không đáp ứng được việc kiểm tra trực tuyến. Sở GD-ĐT cho phép với CSGD có các khối lớp chưa hoàn thành kiểm tra học kỳ sẽ tiến hành trực tiếp tại các CSGD khi dịch bệnh được kiểm soát hoàn toàn, hoặc lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. Sở GD-ĐT yêu cầu các trường xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra, đánh giá HS trên tinh thần hài hòa, nhẹ nhàng, không áp lực cho HS. GV chủ nhiệm sẽ gửi kế hoạch đến phụ huynh để chủ động ôn tập cho các con trong thời gian nghỉ, để đến khi quay trở lại trường sẵn sàng học tập, kiểm tra.

2.3.3. Hỗ trợ từ các bên khác

Các doanh nghiệp và đơn vị trong ngành Thông tin và Truyền thông sẽ hỗ trợ phát sóng miễn phí các bài giảng đã được Bộ GD-ĐT thẩm định lên truyền hình; miễn phí toàn bộ cước phí truy cập dữ liệu cho HS, sinh viên và GV liên quan đến các chương trình học từ xa của ngành Giáo dục. Hỗ trợ miễn phí sử dụng giải pháp phục vụ đào tạo và quản lý giáo dục cho tất cả 43.000 trường học, miễn phí dịch vụ thuê máy chủ, băng thông phục vụ đào tạo từ xa cho các trường đại học... Gói hỗ trợ này lên tới hàng ngàn tỉ đồng mỗi tháng và giúp Ngành Giáo dục triển khai tốt việc dạy học từ xa, qua Internet, trên truyền hình trong thời gian chống dịch Covid-19, thực hiện phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng việc học”.

2.4. Đề xuất một số giải pháp để hỗ trợ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức dạy học trực tuyến hiệu quả

Trên cơ sở những khó khăn, bất cập như phân tích ở trên, kế thừa kết quả triển khai từ các năm học trước của Ngành, theo yêu cầu các quy định dạy học trực tuyến của Bộ GD-ĐT và chỉ đạo của Bộ trưởng về sẵn sàng “chuyển trạng thái” hoạt động của ngành Giáo dục trong giai đoạn tới, bài báo đề xuất một số giải pháp về chuyên môn như sau:

2.4.1. Lựa chọn, tích hợp và phát triển nền tảng công nghệ dạy học trực tuyến sử dụng đồng bộ

- Mục đích: Đảm bảo sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến thống nhất, đồng bộ trong mỗi nhà trường và trên mỗi địa bàn, hướng đến có nền tảng dùng chung trên cả nước.

- Một số nhiệm vụ, giải pháp:

+ Vào năm học mới, mỗi nhà trường tổ chức lựa chọn giải pháp phần mềm phù hợp, tổ chức tập huấn cho tất cả GV sử dụng; GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến.

+ Triển khai tích hợp, kết hợp phù hợp các chức năng phục vụ tổ chức và quản lý dạy học trực tuyến của các phần mềm quản lý dạy học trực tuyến, hệ thống email (khi có nhu cầu) và kết nối dữ liệu với phần mềm quản lý trường học và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, đảm bảo tính đồng bộ, tạo thành hệ sinh thái (môi trường số) để tổ chức dạy học trực tuyến. Bộ GD-ĐT có định hướng, hướng dẫn mô hình và hỗ trợ kỹ thuật kết nối với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

2.4.2. Xây dựng hệ thống bài giảng chuẩn hóa (trực tuyến và qua truyền hình) và tài liệu hướng dẫn sử dụng học liệu

- Mục đích: đảm bảo phát triển hệ thống bài giảng chuẩn hóa đáp ứng đầy đủ tất cả các môn học, tiết học trong chương trình giáo dục phổ thông, chia sẻ dùng chung trên cả nước.

- Một số nhiệm vụ, giải pháp:

+ Nâng cấp Kho học liệu số dùng chung của ngành Giáo dục (igiaoduc.vn).

+ Ngay đầu năm học, Bộ GD-ĐT yêu cầu các sở GD-ĐT đóng góp học liệu số vào Kho học liệu số dùng chung của Ngành (để tập hợp học liệu đang sẵn có).

+ Tổ chức Cuộc thi Quốc gia Thiết kế bài giảng E-learning và GV sáng tạo (Bộ GD-ĐT đã ban hành kế hoạch, thành lập Ban Tổ chức, hiện nay cần ban hành thể lệ để có thể phát động cuộc thi. Sau khi cuộc thi kết thúc, dự kiến sẽ tổng hợp được hàng ngàn bài giảng mới bổ sung vào kho học liệu).

+ Yêu cầu các nhà trường phát huy vai trò của các Tổ chuyên môn trong xây dựng, lựa chọn học liệu số sử dụng thống nhất trong nhà trường.

2.4.3. Đảm bảo đầy đủ thiết bị dạy học trực tuyến và dịch vụ Internet có chất lượng

- Làm việc với các doanh nghiệp cung ứng thiết bị học tập trực tuyến (máy tính bảng, máy tính xách tay, PC) để có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về giá và dịch vụ cho HS và GV.

- Phát động ủng hộ, quyên góp kinh phí, thiết bị học tập trực tuyến (cả cũ và mới) cho HS và GV những nơi còn khó khăn.

- Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các nhà mạng viễn thông có hỗ trợ, ưu đãi phí dịch vụ Internet cho GV và HS; đồng thời quan tâm nâng cao chất lượng dịch vụ Internet (đảm bảo ổn định băng thông).

2.4.4. Quản lý, tổ chức, tập huấn triển khai dạy học trực tuyến trong nhà trường

- Nhà trường phải xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (xác định mục tiêu, nội dung, giải pháp, nguồn lực và phân công tổ chức thực hiện); ban hành kèm theo quy chế tổ chức dạy học trực tuyến.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý dạy học trực tuyến của hiệu trưởng để đảm bảo hiệu quả và chất lượng dạy học trực tuyến.

- Các Sở, Phòng, Trường có trách nhiệm tổ chức tập huấn GV; GV có trách nhiệm hướng dẫn HS tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Phát huy cộng đồng GV (ví dụ: Cộng đồng GV sáng tạo có hơn 70.000 GV) tập huấn và hỗ trợ nghiệp vụ dạy học trực tuyến GV qua mạng.

- Tài liệu tập huấn GV dạy học trực tuyến được số hóa và đưa lên Kho học liệu dùng chung (trong Kho học liệu của Ngành); tăng cường tập huấn GV qua mạng (hệ thống LMS).

2.4.5. Đề xuất một số giải pháp tổ chức dạy học trên truyền hình

- Bộ GD-ĐT tiếp tục phối hợp có hiệu quả với các đài truyền hình ở Trung ương để tổ chức dạy học trên truyền hình (chủ lực là các kênh của VTV và VTC); nhiều đài còn dư sóng (Truyền hình Quốc hội, An ninh TV, Quân Đội TV,...).

- Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh chỉ đạo Đài Phát thanh truyền hình địa phương phối hợp với sở GD-ĐT tổ chức dạy học trên truyền hình.

- Công khai lịch phát sóng dạy học trên các đài trung ương và địa phương trên website Bộ GD-ĐT.

- Nhà trường có kế hoạch tổ chức và hướng dẫn GV, HS, gia đình tham gia các hoạt động dạy học trên truyền hình hiệu quả.

3. Kết luận

Nghiên cứu này tập trung phân tích thực trạng triển khai dạy học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tại Việt Nam ở các trường phổ thông, từ đó đề xuất các giải pháp hỗ trợ các CSGD phổ thông nói chung và GV CSGD phổ thông nói riêng trong hoạt động tổ chức, triển khai dạy học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn ra phức tạp trên khắp cả nước. Tác giả đã đưa ra 5 nhóm giải pháp để hỗ trợ GV tổ chức triển khai hoạt động dạy học trực tuyến hiệu quả. Bài học kinh nghiệm của Nhật Bản và Hàn Quốc trong việc hỗ trợ CSGD phổ thông nói riêng và hỗ trợ GV nói riêng trong tổ chức triển khai dạy học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 thực sự rất hữu ích để Việt Nam tiếp tục có các giải pháp toàn diện nâng cao chất lượng dạy học ở cấp phổ thông trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

- Beteille, T., Ding, E., Molina, E., Pushparatnam, A., & Wilichowski, T. (2020). *Three principles to support teacher effectiveness during COVID-19*. World Bank, Washington, DC. © World Bank. <https://openknowledge.worldbank.org/handle/10986/33775> License: CC BY 3.0 IGO
- Bộ GD-ĐT (2020a). *Công văn số 793/BGDĐT-GDTrH ngày 12/03/2020 Công văn số 793/BGDĐT-GDTrH ngày 12/3/2020 về việc tăng cường dạy học qua Internet, trên truyền hình trong thời gian nghỉ học để phòng, chống Covid-19*.
- Bộ GD-ĐT (2020b). *Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 hướng dẫn dạy học qua Internet, trên truyền hình đối với cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên trong thời gian học sinh nghỉ học ở trường vì Covid-19 năm học 2019-2020*.
- Bộ GD-ĐT (2021). *Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên*.
- Collie, R. J., & Martin, A. (2020). *Teacher wellbeing during COVID-19*. https://www.teachermagazine.com/au_en/articles/teacher-wellbeing-during-covid-19
- Pozo-Rico, T., Gilar-Corbí, R., Izquierdo, A., & Castejón, J. L. (2020). Teacher training can make a difference: tools to overcome the impact of COVID-19 on Primary schools. an experimental study. *International Journal of Environmental Research and Public Health*, 17(22), 8633. <https://doi.org/10.3390/ijerph17228633>
- Pressley, T. (2021). Factors Contributing to Teacher Burnout During COVID-19. *Educational Researcher*, 50(5), 325-327. <https://doi.org/10.3102/0013189X211004138>
- Rap, S., Feldman-Maggor, Y., Aviran, E., Shvarts-Serebro, I., Easa, E., Yonai, E., ... & Blonder, R. (2020). An applied research-based approach to support Chemistry teachers during the COVID-19 pandemic. *Journal of Chemical Education*, 97(9), 3278-3284.
- Sokal, L. J., Trudel, L. E., & Babb, J. (2020). Supporting Teachers in Times of Change: The Job Demands-Resources Model and Teacher Burnout during the COVID-19 Pandemic. *Int. J. Contemp. Educ*, 3(2), 67-74. <https://doi.org/10.11114/ijce.v3i2.4931>
- Thach, P. N., Huong, D. Q., & Thanh, T. M. (2021). Factors Affecting Online Teachers' Satisfaction Amid the Covid-19 Pandemic. *VNU Journal of Science: Education Research*, 37(1), 22-39. <https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4475>
- Wang, C. X. (2021). CAFE: An Instructional Design Model to Assist K-12 Teachers to Teach Remotely during and beyond the Covid-19 Pandemic. *TechTrends*, 65(1), 8-16.